

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày: 03/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Trương Văn Minh**

2. Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Hùng - KSV.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST - HS ngày 26/3/2018 đối với bị cáo:

TRẦN MẠNH H, sinh năm 1994. Nơi ĐKNKTT: Đội 4, xã N, huyện T, Hà Nội; Chỗ ở: thôn T, xã N, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang S và bà Hoàng Thị P; Tiền án: Bản án số 129/HSST ngày 27/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích); Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2017; Danh, chỉ bản số 0362 lập ngày 17/10/2017 tại Công an huyện Thanh Trì; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Thanh T - sinh năm 1981

Trú tại: Số 3A3 phường T, quận H, Hà Nội (có mặt).

2. Anh Phạm Quang H – sinh năm 1988

Trú tại: Số 8 ngõ 01 ngách 1/34 phố P, phường P, quận T, Hà Nội (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Thanh T:

Luật sư Trần Khắc T và luật sư Nguyễn Thanh B thuộc Văn phòng luật sư A - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: 76 phố N, phường D, quận C, Hà Nội (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Xuân M - sinh năm 1941

Trú tại: thôn T, xã N, huyện T, Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có tranh chấp quyền sử dụng đất từ trước giữa nhà ông Lưu Văn L (Sinh năm: 1929) và nhà ông Trần Xuân M (Sinh năm: 1941), tại thôn T, xã N, huyện T, Hà Nội, nên khoảng 10h ngày 15/01/2017, cháu ông L là anh Nguyễn Thanh T (Sinh năm: 1981; HKTT: phường T, quận H, Hà Nội), cùng với một số bạn của anh T là anh Phạm Quang H (Sinh năm: 1988; HKTT: phường P, quận T, Hà Nội) và 04 người khác (hiện chưa xác định) đã tự phá dỡ bức tường gạch tranh chấp giữa gia đình ông L và ông M. Khi nhóm của anh T và anh H thực hiện việc phá dỡ bức tường trên thì xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau với Trần Mạnh H (là cháu của ông M). Sau đó, Cơ quan công an đến giải quyết và chấm dứt việc phá dỡ bức tường. Đến khoảng 12h cùng ngày, anh T và anh H mỗi người điều khiển 01 xe máy từ nhà ông L đi về đến khu vực giếng làng, xóm Đ, thôn T, xã N, huyện T, Hà Nội thì bị Trần Mạnh H cùng hai đối tượng (hiện chưa xác định) cầm theo gậy gỗ, và tuýt sắt chặn đầu. Anh H điều khiển xe đi trước thì bị H, cùng hai đối tượng trên dùng gậy gỗ, tuýt sắt đánh vào người. Trong đó, có một nam thanh niên đi cùng dùng tuýt sắt đánh trúng vào đầu anh H, làm anh H bị choáng. H cũng dùng gậy gỗ vụt về phía anh H nhưng do anh T chạy lại can ngăn nên gậy gỗ của H đánh trúng đầu anh T, do có đội mũ bảo hiểm nên anh T không bị thương tích ở vùng đầu. Một đối tượng khác đi cùng H, dùng tuýt sắt đánh về phía anh T thì anh T giơ tay trái lên đỡ nên bị thương tích. H và 02 đối tượng trên tiếp tục đuổi theo những người bạn của anh T vừa đi đến. Một số người dân đứng xem hô "công an đến" nên 02 đối tượng đi cùng H đã bỏ đi. Lúc này, bố của H là ông Trần Quang S ra can ngăn nên H cũng bỏ đi. Sau đó, anh T và anh H đến bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp để cấp cứu.

Hồ sơ bệnh án của anh Nguyễn Thanh T tại bệnh viện đa khoa Nông nghiệp thể hiện: Anh T vào viện hồi 13h30' ngày 15/01/2017, trong tình trạng đau hạn chế vận động bàn tay trái, Sưng nề bàn tay trái, Vết thương mu bàn tay dài khoảng 01cm, Xquang gãy hở xương bàn II tay trái. Ra viện ngày 25/01/2017. Hồ sơ bệnh án của anh Phạm Quang H tại bệnh viện đa khoa Nông nghiệp thể hiện: Anh H vào viện hồi 13h30' ngày 15/01/2017, trong tình trạng sưng nề thái dương phải kích thước

06×06cm, sưng nề gò má trái. CT.scanner sọ não: Hình ảnh máu tụ dưới màng cứng thái dương phải.

Ngày 31/3/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Nguyễn Thanh T và anh Phạm Quang H. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 316 ngày 18/4/2017, của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận về thương tích của anh Nguyễn Thanh T như sau: Các sẹo vết thương, vết mổ: 02%; Gãy xương bàn ngón II bàn tay trái, hạn chế vận động gấp ngón: 10%. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày và vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 12% (mười hai phần trăm). Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 372 ngày 09/5/2017 của trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của anh Phạm Quang H như sau: Xuất huyết dưới màng cứng vùng thái dương phải: 21%; Chạm thương phần mềm vùng má không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng; Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 không có chương mục nào quy định điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chạm thương này. Nhiều khả năng thương tích và chạm thương do vật tày gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 21% (hai mươi một phần trăm).

Ban đầu, tại Cơ quan điều tra Trần Mạnh H khai nhận: Do bức xúc với hành vi đập phá tường của nhóm anh T nên khi Cơ quan Công an xuống làm việc H đi một mình ra chợ Tự Khoát để chặn đường đánh nhóm của anh T. Khoảng 12h cùng ngày, H thấy thấy nhóm của anh T (khoảng 07 người đi trên 03-04 xe máy) đi đến. H liền đứng ra giữa đường chặn nhóm anh T lại, kéo ngã một người xuống đất, rồi lấy một thanh gậy gỗ bên đường vụt trúng 02 phát vào nhóm anh T. Nhóm anh T dùng gạch ném lại H nhưng không trúng. Sau đó, bố đẻ của H là ông S chạy ra can ngăn nên H không đánh nhau nữa và đi về nhà. Tuy nhiên, H không khai những đối tượng cùng tham gia đánh gây thương tích cho anh T và anh H. Sau đó, Trần Mạnh H thay đổi lời khai với nội dung: Khi thấy nhóm của anh T đi đến, H đứng ra giữa đường chặn đường, túm áo một người trong nhóm anh T. Lúc này, H thấy một cây gậy gỗ ở ven đường định lấy để đánh nam thanh niên này nhưng chưa kịp lấy gậy nên đã dùng đầu gối đánh một cái vào người nam thanh niên này, thì người này giăng ra bỏ chạy được. H đuổi theo người nam thanh niên trên và người điều khiển xe máy đến đoạn trường cấp 1 xã N thì không đuổi nữa. H quay lại chỗ đánh nhau thì thấy có một nam thanh niên đang cầm gậy gỗ và một hòn gạch. H định lấy gậy đánh nhau thì ông S ra can ngăn nên H đi về.

Đối với hai đối tượng cùng Trần Mạnh H đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh T và anh Phạm Quang H, do người bị hại, người làm chứng không xác định được họ tên, địa chỉ của hai đối tượng trên; H không khai báo về hai đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với phần tài liệu liên quan đến hai đối tượng nói trên để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với thiệt hại về bức tường mà anh T, anh H, cùng các đối tượng khác đã có hành vi đập phá, hủy hoại. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 131/KLĐG ngày 01/06/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - huyện Thanh Trì kết luận: Bức tường gạch xây (không trát) bị phá dỡ, toàn bộ phần gạch xây bị vỡ không sử dụng được có giá trị 1.410.708 đồng. Do tài sản bị thiệt hại có giá trị chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã không xử lý hình sự đối với anh Nguyễn Thanh T và Phạm Quang H về hành vi nêu trên. Đối với các đối tượng khác cùng tham gia đập phá bức tường gạch do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến các đối tượng trên để tiếp tục điều tra làm rõ.

Về dân sự: Anh Nguyễn Thanh T yêu cầu H phải bồi thường cho anh T số tiền 100.000.000 đồng. Anh Phạm Quang H yêu cầu H phải bồi thường số tiền 60.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 19/CT – VKS-TT ngày 12/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm b, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Mạnh H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn. Bị cáo nhất trí bồi thường cho anh Tùng số tiền 100.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Tùng; nhất trí bồi thường cho anh Hiếu số tiền 60.000.000 đồng.

- Người bị hại là anh Nguyễn Thanh T có ý kiến: Anh vẫn giữ yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh tất cả các khoản thiệt hại theo quy định của pháp luật là 100.000.000 đồng và nhất trí với việc bị cáo bồi thường cho anh số tiền này; nhất trí liên đới cùng anh H bồi thường cho gia đình ông Trần Xuân M số tiền 1.410.708 đồng.

- Người bị hại là anh Phạm Quang H có ý kiến : Anh vẫn giữ yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh tất cả các khoản thiệt hại theo quy định của pháp luật là 60.000.000 đồng và nhất trí với việc bị cáo bồi thường cho anh số tiền này; nhất trí liên đới cùng anh T bồi thường cho gia đình ông Trần Xuân M số tiền 1.410.708 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Xuân M có ý kiến : Ông nhất trí với việc anh Nguyễn Thanh T và ông Phạm Quang H bồi thường cho ông số tiền thiệt hại do bị phá dỡ bức tường là 1.410.708 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Thanh T có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với anh Nguyễn Thanh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b, đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, Điều 51 BLHS năm 1999 đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H từ 30 đến 36 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 62/2017/HSPT ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 50 đến 56 tháng tù.

Về dân sự : Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với những người bị hại, giữa những người bị hại với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Căn cứ vào các lời khai, bản kiểm điểm của Trần Mạnh H tại Cơ quan điều tra; lời khai, nhận dạng của những người bị hại, người làm chứng; hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám định pháp y thương tích của anh T, anh H cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 12h ngày 15/01/2017, tại khu vực giếng làng thôn Tụ, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội, Trần Mạnh H đã có hành vi cùng với hai đối tượng khác (hiện chưa xác định) dùng gậy gỗ và tuýt sắt đánh anh Nguyễn Thanh T gây tổn hại sức khỏe 12% và đánh anh Phạm Quang H gây tổn hại sức khỏe 21%.

Mặc dù tỷ lệ tổn hại sức khỏe của những người bị hại dưới 30% nhưng do bị cáo đã sử dụng gây gổ là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho 02 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người đều trên 11% nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại các điểm b, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, Bộ luật hình sự năm 2015 đang lùi hiệu lực thi hành. Đến thời điểm Tòa án mở phiên tòa xét xử bị cáo (03/5/2018) thì BLHS 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành. Căn cứ vào các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì việc áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có lợi hơn cho bị cáo, cụ thể:

Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định : « 2. *Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm* ».

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định : « 2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 đến 06 năm:*

...

b, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% ;

...

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này.»

Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có lợi hơn cho bị cáo để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường

pháp luật, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án : Bản án số 129/HSST ngày 27/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tại thời điểm bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho mỗi người bị hại 5.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Ngoài ra ngày 30/11/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử và tuyên phạt 20 tháng tù về tội « Gây rối trật tự công cộng ». Tuy nhiên, do hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo thực hiện ngày 11/3/2017 là sau hành vi phạm tội trong vụ án này nên bản án này không bị tính là tiền án đối với bị cáo nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về dân sự : Tại phiên tòa bị cáo và anh Nguyễn Thanh T thống nhất mức bồi thường thiệt hại là 100.000.000 đồng, bị cáo và anh Phạm Quang H thống nhất mức bồi thường thiệt hại là 60.000.000 đồng ; Anh Nguyễn Thanh T, anh Phạm Quang H và ông Trần Xuân M thống nhất mức bồi thường thiệt hại bức tường bị phá dỡ là 1.410.708 đồng. Do đó, ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với hai đối tượng cùng Trần Mạnh H đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh T và anh Phạm Quang H, do người bị hại, người làm chứng không xác định được họ tên, địa chỉ của hai đối tượng trên; H không khai báo về hai đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách vụ

án hình sự đối với phần tài liệu liên quan đến hai đối tượng nói trên để tiếp tục điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi của anh Nguyễn Thanh T và anh Phạm Quang H phá dỡ trái phép bức tường thuộc quyền sở hữu của ông Trần Xuân M. Do tài sản bị thiệt hại có giá trị chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã không xử lý hình sự đối với anh Nguyễn Thanh T và Phạm Quang H về hành vi nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do hành vi của anh T và anh H là trái pháp luật và gây thiệt hại về tài sản cho ông Trần Xuân M nên các anh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông M. Tại phiên tòa, anh T và anh H đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

- Đối với các đối tượng khác cùng tham gia với anh T và anh H đập phá bức tường gạch của ông Trần Xuân M do không xác định được nhân thân, địa chỉ, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến các đối tượng trên để tiếp tục điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Mạnh H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 1, điểm b, d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, Điều 50, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo **Trần Mạnh H 28 (hai mươi tám)** tháng tù, tổng hợp hình phạt **20 (hai mươi)** tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng tại bản án hình sự phúc thẩm số 62/2018/HSPT ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **48 (bốn mươi tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2017.

3. Về dân sự : Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 và các điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015 :

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại là anh Nguyễn Thanh T về việc bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Thanh T số tiền 100.000.000 đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại là anh Phạm Quang H về việc bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Quang H số tiền 60.000.000 đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh Nguyễn Thanh T và anh Phạm Quang H với ông Trần Xuân M về việc anh T và anh H liên đới bồi thường cho ông Trần Xuân M số tiền 1.410.708 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa trả hết số tiền phải trả thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: *Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 8.000.000 đồng án phí dân sự về bồi thường. Anh Nguyễn Thanh T và anh Phạm Quang H mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự về bồi thường.

5. Về quyền kháng cáo : *Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 :*

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 01 - Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương